

**KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế - xã hội năm 2024**

Thực hiện sự chỉ đạo của BTV Đảng uỷ; căn cứ Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của UBND huyện Hiệp Hoà v/v giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển KTXH năm 2024 và Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 29/12/2023 của HĐND xã Lương Phong về phát triển KTXH năm 2024, Báo cáo số 232/BC-UBND ngày 10/11/2023 về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH, ANQP năm 2023, phương hướng 2024 của UBND xã Lương Phong;

UBND xã xây dựng kế hoạch phát triển KTXH năm 2024 với một số mục tiêu chính như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Nền kinh tế có bước tăng trưởng khá; cơ cấu kinh tế có sự chuyển dịch theo hướng tích cực; sản xuất nông nghiệp phát triển khá toàn diện; cơ sở vật chất, kỹ thuật và kết cấu hạ tầng được tăng cường; tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ phát triển mạnh; thu hút đầu tư nhiều dự án vào địa bàn; sự nghiệp văn hóa, giáo dục, chăm sóc sức khỏe nhân dân, xoá đói giảm nghèo, thực hiện chính sách xã hội, giải quyết việc làm có nhiều tiến bộ; đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện; an ninh, quốc phòng được giữ vững.

2. Mục tiêu cụ thể (Biểu 01)

2.1. Lĩnh vực kinh tế:

- Thu ngân sách trên địa bàn đạt và vượt chỉ tiêu giao.
- Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 6670 tấn.
- Năm 2024 tiếp tục xây dựng xã Nông thôn mới nâng cao và đạt chuẩn văn hoá Nông thôn mới.
- Quản lý chặt chẽ đất đai, tài nguyên môi trường, không để diễn ra tình trạng giao đất, cho thuê đất trái thẩm quyền.
- Quản lý tốt quỹ đất công ích.
- Hoàn thành GPMB các dự án theo chỉ đạo.

2.2. Lĩnh vực văn hoá – xã hội – dân số – môi trường:

- Tỷ lệ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa: 96.4%; có ít nhất 11/13 thôn đạt danh hiệu làng văn hoá các cấp.
- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025) là 1%. Số hộ nghèo giảm 42 hộ.
- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 99.6% trở lên.
- Trạm y tế và 04 nhà trường (02 trường Tiểu học, 02 trường Mầm non) duy trì đạt chuẩn quốc gia.

- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên không vượt quá 1.14 %.
- 100% số hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh.
- 100% số thôn tổ chức thu gom và tập kết rác thải đúng quy định, thu phí VSMT. 98% chất thải rắn được thu gom và xử lý hợp vệ sinh.

2.3. Lĩnh vực nội chính – an ninh – quốc phòng:

- ANCT, TTATXH được ổn định.
- Quốc phòng được giữ vững, đạt 100% chỉ tiêu tuyển quân năm 2024.
- Giải quyết 80% trở lên đơn thư khiếu nại, tố cáo.
- Thực hiện tốt cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông, 100% hồ sơ được tiếp nhận đúng quy định và trả kết quả đúng hạn tại cấp xã, 99% được trả kết quả đúng hạn tại cấp huyện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Lĩnh vực kinh tế

1.2. Thu ngân sách trên địa bàn

Năm 2024, phấn đấu thu ngân sách trên địa bàn đạt và vượt dự toán giao.

Để đạt được mục tiêu này, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

- Thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách, đặc biệt chú ý 1 số nguồn thu như: tiền sử dụng đất, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp; quản lý tốt các nguồn thu, chống thất thu ngân sách và nợ đọng thuế; phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách trên địa bàn hàng năm, giảm dần tỷ lệ chênh lệch cân đối thu, chi ngân sách.

- Quản lý chặt chẽ và nâng cao hiệu quả chi NSNN. Chi đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tăng chi cho phát triển nông nghiệp, nông thôn, y tế, giáo dục. Cần khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn thu cho đầu tư phát triển. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chi ngân sách để nâng cao hiệu quả vốn đầu tư, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

1.3. Nông nghiệp, nông thôn

1.3.1. Nông nghiệp:

Năm 2024, phấn đấu tổng sản lượng lương thực có hạt (lúa, ngô) đạt khoảng 6600 tấn.

Là một xã nông thôn, dân số sống bằng nông nghiệp là chủ yếu, do đó, UBND xã xác định: Phát triển nông nghiệp là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Trong năm 2024, cần tập trung lãnh đạo sản xuất nông nghiệp hàng hoá, tập trung vào các sản phẩm có thế mạnh của xã như: lúa, ngô, lạc, khoai tây, chăn nuôi gia súc - gia cầm thương phẩm; rau, quả an toàn phục vụ các vùng lân cận.

* Phát triển nông nghiệp theo hướng hiệu quả, bền vững, sản xuất theo hướng thâm canh, chuyên canh gắn với việc đảm bảo các tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm và môi trường,... có khả năng cạnh tranh cao ở thị trường trong nước; nâng cao giá trị trong sản xuất nông nghiệp. Tập trung vào một số sản phẩm chủ yếu gồm: Phát triển cây bưởi diễm, tập trung tại các thôn Đông, Vân An, Khánh, Tứ, tiêu thụ ở thị trường trong vùng và một số đô thị lân cận, phát triển cây khoai tây, khoai lang chế biến tương tự như các vùng nguyên liệu... Phấn đấu:

- + Tỷ lệ diện tích rau an toàn sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap đạt trên 50%

+ Tỷ lệ diện tích cây ăn quả sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap đạt trên 50%

Khuyến khích hình thành các hợp tác xã, trang trại từ khâu tổ chức sản xuất, chế biến, tiêu thụ, hình thành chuỗi liên kết sản xuất, nâng cao giá trị sản phẩm.

- Tổ chức sản xuất gieo trồng cả năm phần đầu đạt 100% diện tích. Xây dựng kế hoạch sản xuất các cây trồng chính hàng năm theo xu hướng nắm bắt nhu cầu của thị trường, phù hợp với điều kiện canh tác của địa phương, chuyển dần từ nông nghiệp thủ công sang cơ giới hoá, tích cực ứng dụng KHKT để tăng năng suất và sản lượng cây trồng.

- Đối với cây lúa: Tổng diện tích đất trồng lúa toàn xã năm 2023 là hơn 680 ha (theo số liệu đo đạc bản đồ địa chính). Trong năm 2023 đã và sẽ tiến hành thu hồi hơn 120 ha để thực hiện các dự án tại các thôn dẫn tới tổng diện tích lúa toàn xã năm 2024 dự kiến còn khoảng 540 - 550 ha (chủ yếu là chân 2 vụ), năng suất lúa bình quân năm 2023 đạt từ 59 tạ/ha trở lên. UBND xã dự kiến phát triển các giống lúa chất lượng cao, xây dựng những mô hình sản xuất quy mô lớn, liên kết và bao tiêu sản phẩm (cánh đồng tập trung). Năm 2023, Lương Phong có 03 cánh đồng tập trung ở thôn Giữa, thôn Cẩm, thôn Vân An. Trong năm 2024, phần đầu duy trì 03 cánh đồng ở thôn Cẩm, Giữa và Vân An (thôn Chùa thu hồi đất thực hiện dự án cụm công nghiệp) và phần đầu phát triển thêm 01 cánh đồng để duy trì diện tích cánh đồng tập trung trên 100 ha trên toàn xã.

- Đối với cây ngô: Chuyển dần sang giống ngô chất lượng và có giá trị thương phẩm là ngô ngọt và ngô nếp, diện tích khoảng 30ha, tập trung tại các thôn Sơn Quả và Vân An, là những cánh đồng có nhiều lợi thế phát triển rau màu.

- Đối với cây lạc: Diện tích và năng suất dự kiến duy trì tương đương so với năm 2023 (diện tích khoảng 34.7 ha, năng suất bình quân khoảng 21 tạ/ha), phần đầu đưa cây lạc vào mô hình liên kết để tăng giá trị sản xuất lên cao, đảm bảo đầu ra cho sản phẩm.

- Đối với rau màu các loại: Phát triển sản xuất cây rau hàng hoá với diện tích khoảng 20ha khoai tây chế biến, tập trung ở thôn Vân An và các thôn Sơn Quả; bí xanh, bí đỏ, ớt, dưa chuột... với diện tích khoảng 5 - 10ha, tập trung ở thôn Sơn Quả 4 và 5; cây hoa ở thôn Sơn Quả 2 và một số loại cây ngắn ngày khác...

- Năm 2024 xây dựng 01 - 02 mô hình trình diễn giống cây, con mới.

- Tổ chức ít nhất 04 buổi tập huấn chuyển giao KHKT cho bà con

* Phát triển sản phẩm chăn nuôi, đưa chăn nuôi trở thành ngành sản xuất chính trong nông nghiệp nhằm đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng chăn nuôi và thuỷ sản. Nâng tổng đàn trâu, bò lên cao. Phần đầu đến năm 2024, tổng đàn lợn là trên 27500 con, tổng đàn trâu bò là trên 2000 con, tổng đàn gia cầm là trên 160000 con.

- Chăn nuôi gia súc, gia cầm phần đầu tăng trưởng mạnh, trở thành một trong những xã đi đầu trong huyện về phát triển chăn nuôi. Dự kiến đến 2024, toàn xã có ít nhất 30 trang trại chăn nuôi theo đúng tiêu chuẩn, trong đó chủ yếu là chăn nuôi lợn siêu nạc, gà, vịt, ngan, ngỗng, chim bồ câu. Chăn nuôi chuyển dần theo hướng “chăn nuôi sạch, an toàn”, cụ thể là:

+ Tỷ lệ tổng đàn lợn sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap đạt 56%

+ Tỷ lệ tổng đàn gia cầm sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap đạt 54%

- Phần đầu tiêm phòng các loại đạt 80% trở lên.

* Thủy sản:

Diện tích đất NTTS toàn xã hiện nay khoảng 58 ha. Đến năm 2024 giảm còn khoảng 55 ha (do thu hồi đất thực hiện dự án cụm công nghiệp). Chủ trương phát triển NTTS theo hướng chuyên canh, không tăng diện tích mà tăng năng suất bằng cách áp dụng KHKT, giống mới, phương pháp mới. Trong đó 99% được sử dụng để nuôi cá thương phẩm, chỉ có 1% được sử dụng để ương nuôi cá giống. Tổng sản lượng thủy sản nuôi năm 2024 phần đầu đạt trên 150 tấn/năm. Tỷ lệ diện tích thủy sản sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap đạt 59%.

1.3.2. Nông thôn:

Năm 2020, xã Lương Phong về đích nông thôn mới và đặt mục tiêu đến năm 2025 về đích NTM nâng cao. Tuy nhiên, theo quy hoạch chung đô thị Hiệp Hòa, năm 2025, xã Lương Phong sẽ lên phường. Do đó, cần đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đáp ứng yêu cầu phát triển KTXH trong tình hình mới, cụ thể là:

- Tập trung đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp kết cấu hạ tầng. Phát huy nội lực địa phương và tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên để đầu tư xây dựng các công trình trên địa bàn xã: Trường học; trạm y tế; hệ thống đường giao thông; các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất; trụ sở làm việc, nhà văn hoá, sân thể thao.

- *Trường học*: Tập trung nguồn lực từ ngân sách địa phương, kết hợp với xã hội hoá giáo dục để nâng cấp cơ sở vật chất các nhà trường, phần đầu từ năm 2024, xây dựng mới Trường THCS Lương Phong và trường Mầm non Lương Phong số 1, mở rộng trường Tiểu học Lương Phong số 2 và trường Mầm non Lương Phong số 2, nâng tỷ lệ kiên cố hoá trường lớp học lên xấp xỉ 80%. 04/05 trường học trên địa bàn xã duy trì đạt chuẩn quốc gia.

- *Trạm y tế*: Giữ vững và tiếp tục củng cố các điều kiện đạt chuẩn quốc gia, huy động vốn ngân sách và nguồn vốn xã hội hoá để nâng cấp cơ sở hạ tầng trạm y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân. Phần đầu trong 5 năm tới, xây dựng mới TYT xã Lương Phong đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- *Hạ tầng giao thông*: Ưu tiên cải tạo, sửa chữa, nâng cấp hệ thống đường giao thông nông thôn và các tuyến đường liên xã nhằm tạo động lực phát triển KTXH trên địa bàn. Năm 2023, tỷ lệ cứng hoá giao thông nông thôn toàn xã đạt 100%. Phần đầu đến năm 2024, hạ tầng giao thông trên địa bàn xã đều ở tình trạng tốt, 100% đường trục xã được trải áp – phan.

- *Hạ tầng thủy lợi, đê điều và cấp thoát, nước*: Đầu tư nâng cấp các công trình thủy lợi, đê điều; kêu gọi nguồn vốn của các doanh nghiệp tư nhân để đầu tư hạ tầng cấp, thoát nước đồng bộ, vững chắc, phục vụ sản xuất và sinh hoạt của nhân dân. Hiện nay, trên địa bàn xã đã có hệ thống nước sạch phục vụ nhu cầu sử dụng của người dân, phần đầu 100% hộ dân được sử dụng nước sạch, đảm bảo an toàn sức khỏe cho nhân dân. Tiếp tục tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng, cứng hoá hệ thống kênh mương nội đồng phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- *Trụ sở làm việc, nhà văn hoá*: UBND xã phần đầu xây dựng mới trụ sở làm việc khang trang, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về điều kiện làm việc cho

CBCC. Ngoài nhà văn hoá các thôn, UBND xã cũng sẽ đầu tư cải tạo, nâng cấp hội trường UBND xã để đáp ứng nhu cầu của các hoạt động chính trị, văn hoá, xã hội trong thời gian tới.

2. Lĩnh vực văn hóa – xã hội – dân số - môi trường

2.1. Văn hóa, thể thao, thông tin, tuyên truyền

Xây dựng kế hoạch, huy động nguồn lực từ ngân sách nhà nước, xã hội hoá để tôn tạo, bảo tồn các khu di tích văn hóa, lịch sử, xây dựng nội quy, quy chế quản lý các di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn. Năm 2020, UBND xã đã chỉ đạo các thôn tiến hành bầu (cử) người đại diện (Ban quản lý) đối với các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định. Năm 2024, tiếp tục duy trì tốt việc quản lý công tác tôn giáo trên địa bàn xã.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; trọng tâm là xây dựng gia đình, thôn, cơ quan, đơn vị văn hoá; thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Phấn đấu đến năm 2024, hơn 96% số hộ gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hoá, ít nhất 11/13 thôn đạt danh hiệu Làng văn hoá các cấp.

Nâng cao chất lượng công tác phát thanh, thông tin, tuyên truyền, phấn đấu đến năm 2024, 100% người dân nghe được thông tin từ đài truyền thanh xã, đảm bảo thông tin đầy đủ, kịp thời. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực văn hóa, thể thao, hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, ...

Tiếp tục phát triển phong trào thể thao quần chúng, phong trào thể dục thể thao rèn luyện sức khỏe đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

2.2. Chính sách xã hội, giảm nghèo, giải quyết việc làm

Thực hiện đồng bộ, toàn diện và có hiệu quả các chương trình, dự án giảm nghèo như: dạy nghề, khuyến nông, vay vốn qua Ngân hàng chính sách xã hội, Ngân hàng NN&PTNT... Huy động thêm các nguồn lực, nhất là từ nguồn đóng góp, ủng hộ của nhân dân để thực hiện công tác giảm nghèo. Phấn đấu giảm nghèo bền vững, tỷ lệ hộ nghèo năm 2024 là 1%, giảm 42 hộ nghèo so với năm 2023 (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025).

Đẩy mạnh phong trào đền ơn đáp nghĩa; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo.

Giám sát, kiểm tra việc xuất khẩu lao động trên địa bàn. Phối hợp với các cơ quan có liên quan để tuyên truyền cho người dân hiểu rõ chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về xuất khẩu lao động để tránh tình trạng lừa đảo hoặc xuất khẩu lao động trái phép. Năm 2024, phấn đấu giải quyết việc làm mới cho trên 260 lao động.

2.3. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trạm y tế, giữ vững danh hiệu đạt chuẩn quốc gia. Phát huy vai trò, tính chủ động của hệ thống y tế dự phòng trong công tác phòng, chống dịch nhất là các dịch truyền nhiễm nguy hiểm.

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho các đối tượng chính sách, người nghèo và trẻ em dưới 6 tuổi, chất lượng khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế. Phấn đấu tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân dưới mức 12.4%.

Thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình; ổn định quy mô dân số, duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2024 ở mức 1.14%. Nâng cao chất lượng công tác truyền thông về dân số, kế hoạch hóa gia đình, làm thay đổi nhận thức, tư duy của người dân về bình đẳng giới, phấn đấu giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh.

Tập trung tuyên truyền rộng rãi những điểm mới, mục đích, ý nghĩa của việc tham gia BHYT, BHXH tự nguyện, để người dân nắm được và tham gia, vừa góp phần nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, vừa góp phần đảm bảo an sinh xã hội. Phấn đấu đến năm 2024, tỷ lệ người dân tham gia BHYT toàn xã đạt trên 99.6%. Có trên 1000 người tham gia BHXH tự nguyện.

2.4. Giáo dục - đào tạo

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Phấn đấu ngày càng tăng số lượng giáo viên giỏi và học sinh giỏi các cấp.

Huy động có hiệu quả các nguồn lực để nâng cao cơ sở vật chất trường lớp học. Phấn đấu 4/5 trường học trên địa bàn duy trì đạt chuẩn quốc gia.

Phối hợp với các Trung tâm đào tạo nghề để nâng cao kỹ năng sản xuất nông nghiệp tiên tiến cho các trang trại, hộ gia đình trên địa bàn xã.

2.5. Quản lý đất đai, bảo vệ môi trường

Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai, công tác đo đạc bản đồ địa chính toàn xã. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân. Phấn đấu năm 2024 hoàn thành việc cấp GCN QSD đất theo dự án đo đạc bản đồ địa chính chính quy do Công ty Kim Hoàng thực hiện.

Công khai thông tin về đất đai để tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận quỹ đất phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh. Thực hiện quản lý, sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, đảm bảo sử dụng đất hợp lý, hiệu quả. Giai đoạn 2021-2025, UBND xã xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất một cách cụ thể, chi tiết, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch chung của huyện. Quy hoạch, kế hoạch phải có tầm nhìn, đáp ứng yêu cầu phát triển KTXH trong thời gian tới (*Biểu 02*).

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, hình thành ý thức tự giác bảo vệ môi trường. Năm 2024, tiếp tục duy trì 100% số thôn tổ chức thu gom và tập kết rác thải, thu phí VSMT theo quy định. 98% chất thải rắn được thu gom và xử lý hợp vệ sinh. Kiên quyết xử lý nghiêm và buộc các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng xen kẽ trong khu dân cư di dời ra ngoài khu dân cư hoặc đầu tư hệ thống xử lý chất thải.

3. Lĩnh vực nội chính, quốc phòng, an ninh, xây dựng chính quyền

3.1. Quốc phòng, an ninh

Nhằm thực hiện mục tiêu kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội, UBND xã tiếp tục chỉ đạo làm tốt công tác quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã.

- Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng được đảm bảo, đạt 100% chỉ tiêu tuyến quân hàng năm.

- Trật tự, an toàn xã hội được tăng cường. Đồng thời, đẩy mạnh sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình mới, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

- Làm tốt công tác tuyên truyền phổ, biến giáo dục pháp luật, nâng cao chất lượng cán bộ tư pháp và thành viên tổ hoà giải cơ sở. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn trong việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc xảy ra trên địa bàn.

3.2. Phòng chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Hàng năm, UBND xã xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phòng chống tham nhũng.

Thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Xây dựng lịch tiếp dân định kỳ, thường xuyên của Chủ tịch UBND xã theo quy định, năm 2024 phấn đấu giải quyết trên 80% đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Chỉ đạo các ngành chuyên môn tăng cường kiểm tra, đôn đốc và tổ chức thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đó có hiệu lực pháp luật. Tập trung giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp từ cơ sở, không để phát sinh thành điểm nóng, không để khiếu kiện vượt cấp, đông người; huy động sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong quá trình giải quyết.

Tăng cường công tác tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của Chủ tịch UBND xã với nhân dân, đảm bảo các ý kiến, kiến nghị của người dân được tiếp thu và giải quyết đúng quy định.

Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư công, xây dựng cơ bản, quản lý tài chính, không để xảy ra sai phạm.

3.3. Cải cách hành chính

- Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin của UBND xã, hướng tới mục tiêu hiện đại hoá nền hành chính nhà nước.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo "cơ chế một cửa, một cửa liên thông". Năm 2024, 100% hồ sơ được tiếp nhận đúng quy định và trả kết quả đúng hạn tại xã, 99% tại huyện, tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả qua cổng dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích đạt trên 90%.

- Công khai, minh bạch các quy định của Nhà nước và bộ trí cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực theo yêu cầu công việc, trong đó đặc biệt quan tâm đến vai trò của người đứng đầu, coi cải cách hành chính vừa là mục tiêu, vừa là giải pháp, tạo môi trường thông thoáng để thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội. Duy trì tỷ lệ hài lòng của người dân khi đến giải quyết TTHC tại bộ phận 1 cửa xã là 90% hài lòng trở lên.

3.4. Thi đua, khen thưởng

Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng. Qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Thường xuyên phát động các phong trào thi đua yêu nước. Nội dung các phong trào thi đua bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của địa phương. Phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể chính trị xã hội trong việc phát động, tổ chức triển khai các phong trào thi đua, làm cho phong trào thi đua phát triển sâu rộng.

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, đảm bảo đánh giá đúng, dân chủ, công khai, minh bạch; coi trọng việc phát hiện, lựa chọn các cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc để khen thưởng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến để làm gương học tập nhằm tạo khí thế thi đua sôi nổi, thiết thực, hiệu quả.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển KTXH năm 2024 của Chủ tịch UBND huyện; Nghị quyết của HĐND xã Lương Phong về phát triển KTXH năm 2024 và Kế hoạch này, các ban ngành của xã xác định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian và phân công người chịu trách nhiệm, nội dung phải bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

2. Đề nghị HĐND, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể nhân dân trong xã tổ chức giám sát, tuyên truyền, vận động nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Giao cho các công chức, viên chức, người lao động và các đơn vị thuộc UBND xã cụ thể hoá thành Kế hoạch của ngành mình; định kỳ tổng hợp đánh giá kết quả báo cáo BT Đảng uỷ, CT UBND theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng TCKH huyện;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ và các đoàn thể CT-XH, các ngành thuộc UBND xã; TYT, CAX, các nhà trường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Đình Dũng